

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**
Số: 88/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Hà, ngày 13 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2017/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 3, xã P, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 3, xã P, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Hoàng Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Hoàng Thị Th xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị Th xác nhận vợ chồng có 03 con chung và thoả thuận như sau:

Giao cháu Nguyễn Thị Hoài Th1, sinh ngày 01/10/2004 và cháu Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 07/8/2014 cho anh Nguyễn Đức T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn Thị Hoài Nh, sinh ngày 03/10/2008 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm (thuận tình ly hôn) là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Anh Nguyễn Đức T thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là **300.000** đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2010/0009240 ngày 02/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Anh Nguyễn Đức T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- UBND xã Đắk Pxi, huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hường

